TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 207/2024/HS-ST
Ngày 24-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nông Văn Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Ngọc Phương; ông Nguyễn Thanh Mai

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC tham gia phiên toà: Ông Lầu A Thống – Kiểm sát viên.

Ngày 24-9-2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 208/2024/ TLST-HS ngày 12/9/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 204/2024/QĐXXST-HS ngày 12/9/2024 đối với bị cáo:

Cà Văn H; tên gọi khác: không, sinh ngày 06/10/1983 tại huyện TC, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản NC, xã MB, huyện TC, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông: Cà Văn C, Sinh năm: 1962 và Cà Thị T, sinh năm: 1963; vợ là Cà Thị B, Sinh năm: 1983 và có 03 (Ba) con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án: Không có; tiền sự: Không có.

Nhân thân: Bản án số 82/2009/HSST ngày 10/7/2009 Toà án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La xử phạt 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, chấp hành xong ngày 22/11/2015, đã xoá án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2024 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 24/6/2024, Cà Văn H đi bộ một mình từ nhà ở bản NC, xã MB, huyện TC sang bản NL, xã MB, huyện TC để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đi đến khu vực bản NL, xã MB, huyện TC thì H gặp và hỏi mua từ một người đàn ông dân tộc Thái (H không biết tên và địa chỉ cư trú) đang đứng ở bên đường liên bản nhìn giống người nghiện ma túy được 01 (Một)

gói nilon màu xanh bên trong có chứa Heroine và 01 (Một) viên ma túy tổng hợp với 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng). Mua được ma túy xong, H cầm gói ma tuỷ vừa mua được cất vào trong túi quần đằng trước bên trái H đang mặc rồi đi về nhà. Khi H đi được khoảng 200 mét thuộc khu vực bản NL, xã MB, huyện TC thì bị tổ công tác Công an xã MB, huyện TC yêu cầu kiểm tra ma túy đối với H. Quá trình kiểm tra tổ công tác phát hiện số ma túy H vừa mua được. Vật chứng thu giữ: 01 (một) gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột cục màu trắng là Heroine và 01 (một) viên nén màu hồng là ma túy tổng .

Vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 25/6/2024, tại Cơ quan CSĐT Công an huyện TC, tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh toàn bộ chất bột màu trắng nghi là Heroine có trong gói nilon màu xanh tạm giữ của Cà Văn H được khối lượng 0,14gam (Không phẩy mười bốn gam), rút toàn bộ 0,14 gam chất bột cục màu trắng ký hiệu H1 gửi giám định. Tiến hành cân tịnh một viên nên màu hồng nghi là ma túy tổng hợp thu giữ của Cà Văn H được khối lượng 0,10 gam (Không phẩy mười gam), rút toàn bộ kỳ hiệu H2 gửi giám định. Mẫu giám định ký hiệu H1 và H2.

Tại kết luận giám định số: 1361/KL-KTHS ngày 26/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

- Mẫu ký hiệu H1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định ký hiệu H1 là 0,14 gam.

- Mẫu ký hiệu H2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,14 gam, loại Heroine (Heroin) có khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma tuý và tiền chất; 0,10 gam loại Methamphetamine

- Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giảm định.

Tại bản cáo trạng số: 164/CT-VKS ngày 12/9/2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC đã truy tố bị cáo Cà Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Cà Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Cà Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Cà Văn H từ 24 đến 30 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon màu xanh + 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu.

Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo tự bào chữa: Nhất trí với phần luận tội của kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện TC, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[*2] Về hành vi phạm tội, định khung hình phạt:* Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận: Để có ma tuý sử dụng, ngày 24/6/2024, Cà Văn H đã mua cất giấu trái phép 0,24 gam Heroine và Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân và đã bị Tổ công tác công an xã MB, huyện TC, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng. Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo nhất trí với hành vi phạm tội như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 24/6/2024; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 1361/KL-KTHS ngày 26/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Cà Văn H đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số: 164/CT-VKS ngày 12/9/2024 của VKSND huyện TC truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trên của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] *Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo:*

Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, biết rõ chất ma túy là chất Nhà nước cấm mua bán, sử dụng, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện

hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự nhưng có nhân thân xấu: Tại Bản án số 82/2009/HSST ngày 10/7/2009 của Toà án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La xử phạt bị cáo 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý, chấp hành xong ngày 22/11/2015, đã xoá án tích.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, tại phiên tòa tỏ ra ăn năn hối cải về việc đã làm, nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự phần nào đối với bị cáo.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Quá trình điều tra xác minh xét thấy, bị cáo không có tài sản có giá trị, thu nhập không ổn định, là đối tượng nghiện ma tuý. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] *Vật chứng vụ án:* Đối với vật chứng gồm: 01 mảnh nilon màu xanh + 01 vỏ phong bì thư niêm phong là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[7] *Về nguồn gốc số ma túy thu giữ trong vụ án:* Bị cáo khai khối lượng 0,24 gam Heroine và Methamphetanmine do bị cáo mua của người đàn ông dân tộc Thái với giá 200.000 đồng vào ngày 24/6/2024 tại bản NL, xã MB, huyện TC, do bị cáo không biết họ tên và địa chỉ cụ thể của người đàn ông này ở đâu nên không có căn cứ để điều tra xử lý. Buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng ma tuý đã thu giữ trong vụ án.

[8] *Về án phí:* Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, xin miễn án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố bị cáo Cà Văn H phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Cà Văn H 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, giữ 24/6/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì thư niêm phong có viền xanh đỏ, ngoài ghi: *"Vật chứng nhập kho vụ Cà Văn H – TTTPCMT, bắt ngày 24/6/2024"*. Mặt sau phong bì, dán giấy niêm phong của Công an tỉnh Sơn La số: 062999 đè lên các mép dán của phong bì, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia niêm phong, người bị bắt và 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TC, tỉnh Sơn La. Bên trong có: 01 mảnh nilon màu xanh + 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu.

(*Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/9/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện TC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC*).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24-9-2024).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện TC (2);
- Cơ quan THADS huyện TC;
- Công an huyện TC;
- Trại tạm gian Công an tỉnh Sơn La;
- Cơ quan THAHS huyện TC (2);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Văn Thịnh